

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2023/HNGĐ-ST

Ngày 29-6-2023

V/v ly hôn, tranh chấp xác định cha, mẹ cho
con và nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Cao Thị Hạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 116/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc “ly hôn, tranh chấp xác định cha, mẹ cho con và nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Juan, Shih-A; nơi cư trú: Số nhà 181 đường Đại Loan, ấp 022, thôn Bắc Loan, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan; vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn B; ĐKKHKT: Thôn Đoài, xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi ở hiện tại: Số 119 thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), nguyên đơn là Chị Juan, Shih-A trình bày:

Chị và Anh Lê Văn B xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải

Dương vào ngày 25/10/2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra xích mích, mâu thuẫn xoay quanh các vấn đề về tiền bạc, cuộc sống chung không hoà thuận. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2019 đến nay. Anh chị đã cố gắng hòa hợp song không đạt kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Lê Văn B để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và Anh Lê Văn B có 01 con chung có tên dự đặt là Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) sinh ngày 17 tháng 1 năm 2016. Chị Juan, Shih-A sinh con tại Đài Loan và chưa đi làm giấy khai sinh cho con mà đưa con về sinh sống tại Việt Nam nên hiện tại cháu Li, Ching-C chưa có giấy khai sinh mà chỉ có giấy chứng sinh số TD67980245079 tại Bệnh viện phụ sản Wu Jun Xian (Ngô Tuấn Hiền) ở Đài Loan. Anh và Chị Juan, Shih-A đã tiến hành giám định ADN với cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) tại Trung tâm Phân tích ADN và Công nghệ Di truyền, địa chỉ: Số 445 Đội Cấn, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội. Kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ di truyền ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa Anh Lê Văn B và cháu Li, Ching-C (tức Lê Thu Hương), sinh ngày 17/01/2016 thể hiện cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) là con đẻ của Anh Lê Văn B và Chị Juan, Shih-A. Nay Chị Juan, Shih-A đề nghị Tòa án xác định chị và Anh Lê Văn B là cha mẹ đẻ của cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C).

Sau khi xác nhận quan hệ cha, mẹ và con, Chị Juan, Shih-A yêu cầu Tòa án giao con chung là cháu Lê Thanh C (tức là Li, Ching-C) cho Anh Lê Văn B trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và Anh Lê Văn B không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai Anh Lê Văn B trình bày như sau:

Anh và Chị Juan, Shih-A kết xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương vào ngày 25/10/2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra xích mích, mâu thuẫn xoay quanh các vấn đề về tiền bạc, cuộc sống chung không hoà thuận. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2019. Anh chị đã cố gắng hòa hợp song không đạt kết quả, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung của vợ chồng không thể tiếp tục nên anh đồng ý ly hôn với Chị Juan, Shih-A để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh và Chị Juan, Shih-A có 01 con chung có tên dự đặt là Lê Thanh C (tức Li, Ching-C) sinh ngày 17 tháng 1 năm 2016. Chị Juan, Shih-A sinh con tại Đài Loan và chưa đi làm giấy khai sinh cho con mà đưa con về sinh sống tại Việt Nam nên hiện tại cháu Lê Thanh C chưa có giấy khai sinh mà chỉ có giấy chứng sinh số TD67980245079 tại Bệnh viện phụ sản Wu Jun Xian (Ngô Tuấn Hiền) ở Đài Loan. Anh và Chị Juan, Shih-A đã tiến hành giám định ADN với cháu Lê Thanh C (tức Li, Ching-C) tại Trung tâm Phân tích ADN và Công nghệ Di truyền, địa chỉ: Số 445 Đội Cấn, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội. Kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ di truyền ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa Anh Lê Văn B và cháu Li, Ching-C (Lê Thu Hương), sinh ngày 17/01/2016 thể hiện cháu Lê Thanh C (tức là Li, Ching-C) là con đẻ của anh và Chị Juan, Shih-A. Nay Chị Juan, Shih-A đề nghị Tòa án xác định anh và Chị Juan, Shih-A là cha mẹ đẻ của cháu Lê Thanh C (tức Li, Ching-C) thì anh hoàn toàn đồng ý.

Sau khi xác nhận quan hệ cha, mẹ và con, anh và Chị Juan, Shih-A thống nhất giao con chung là cháu Lê Thanh C (tức là Li, Ching-C) cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và Chị Juan, Shih-A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn cùng có đơn xin vắng mặt. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho Chị Juan, Shih-A được ly hôn Anh Lê Văn B. Về việc xác định cha, mẹ cho con: Xác định Anh Lê Văn B và Chị Juan, Shih-A là cha mẹ đẻ của cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) do Chị Juan, Shih-A sinh ngày 17 tháng 1 năm 2016 theo giấy chứng sinh số TD67980245079 tại Bệnh viện phụ sản Ngô Tuấn Hiền (ở Đài Loan). Về việc nuôi con: Giao con chung có tên dự đặt là Li, Ching-C (tức Lê Thanh C), sinh ngày 17 tháng 1 năm 2016 cho Anh Lê Văn B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung, Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra đề nghị giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn, tranh chấp xác định cha, mẹ cho con và nuôi con khi ly hôn. Nguyên đơn là Chị Juan, Shih-A hiện đang cư trú tại Đài Loan, bị đơn là Anh Lê Văn B hiện nay đang sinh sống và làm việc tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là Chị Juan, Shih-A và bị đơn là Anh Lê Văn B vắng mặt nhưng cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương vào ngày 25/10/2017. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và bị đơn, nhận thấy: quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hoà thuận, anh chị đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn nhưng ngày càng trầm trọng hơn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2019. Xét thấy, anh chị đã ly thân một thời gian dài, cùng xác định không thể tiếp tục cuộc sống chung, tình cảm vợ chồng không còn, nay Chị Juan, Shih-A yêu cầu xin ly hôn với Anh B, Anh B đồng ý ly hôn với Chị Juan, Shih-A. Do đó cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Juan, Shih-A đối với Anh Lê Văn B.

[4] Về việc xác định cha, mẹ cho con: Theo lời khai của Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B đều thống nhất thể hiện: Bé gái tên dự đặt là Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) được Chị Juan, Shih-A sinh ngày 17/01/2016 theo Giấy chứng sinh số TD67980245079 tại Bệnh viện phụ sản Wu Jun Xian (Ngô Tuấn Hiền) ở Đài Loan là con chung của anh chị. Tại Kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ di truyền ngày 12 tháng 10 năm 2017 giữa Anh Lê Văn B và cháu Li, Ching-C (Lê Thu Hương) thể hiện cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) là con đẻ của Anh Lê Văn B và Chị Juan, Shih-A. Xét thấy có đủ

cơ sở xác định Anh Lê Văn B và Chị Juan, Shih-A là cha mẹ đẻ của cháu Li, Ching-C (Lê Thu Hương), căn cứ vào Điều 88, Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xác định cha, mẹ cho con của Chị Juan, Shih-A.

[5] Về con chung: Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B cùng thống nhất khi ly hôn, yêu cầu Tòa án giao con chung cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C), sinh ngày 17/01/2016 cho Anh Lê Văn B trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) có đơn trình bày nguyện vọng muốn ở với bố nếu bố mẹ cháu ly hôn. Xét thấy yêu cầu về việc nuôi con chung của anh chị là tự nguyện và phù hợp với nguyện vọng của cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C), phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cần ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

[6] Về tài sản chung: Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Juan, Shih-A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Juan, Shih-A không phải chịu án phí về việc yêu cầu xác định cha, mẹ cho con theo điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu xác định cha cho con của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 88, Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Juan, Shih-A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Juan, Shih-A được ly hôn Anh Lê Văn B.
2. Về việc xác định cha, mẹ cho con: Xác định Anh Lê Văn B và Chị Juan, Shih-A là cha mẹ đẻ của cháu Li, Ching-C (tức Lê Thanh C) do Chị Juan, Shih-A sinh ngày 17 tháng 1 năm 2016 theo giấy chứng sinh số TD67980245079 tại Bệnh viện phụ sản Wu Jun Xian (Ngô Tuấn Hiền) ở Đài Loan.

3. Về việc nuôi con: Giao con chung có tên dự đặt là Li, Ching-C (tức Lê Thanh C), sinh ngày 17 tháng 1 năm 2016 cho Anh Lê Văn B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự, tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Chị Juan, Shih-A và Anh Lê Văn B không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Juan, Shih-A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006607 ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Juan, Shih-A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Lê Văn B phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về việc xác định cha cho con.

6. Về quyền kháng cáo:

Chị Juan, Shih-A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Lê Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phích

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Luyến

Nguyễn Thị Mai Vinh

Đặng Hồ Điệp

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp